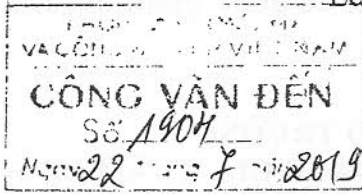


Số: 2138/BKHCN-ĐTĐ

V/v trả lời kiến nghị của hộ kinh doanh

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2019

Lê Bích Phượng



Kính gửi: Hộ kinh doanh Lê Bích Phượng

Bộ Khoa học và Công nghệ nhận được Công văn số 5542/VPCP-DMDN ngày 24/6/2019 của Văn phòng Chính phủ chuyển thư kiến nghị của Hộ kinh doanh Lê Bích Phượng về việc nhập khẩu máy móc, thiết bị đã qua sử dụng, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

1. Về đối tượng áp dụng, nguyên tắc quản lý việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng:

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg ngày 19/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng, đối tượng áp dụng Quyết định gồm: *“Tổ chức, doanh nghiệp (sau đây viết chung là doanh nghiệp) nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng.”*

- Căn cứ khoản 1 Điều 6 Luật Thương mại năm 2005, khoản 1 Điều 5 Luật Quản lý ngoại thương về thương nhân, khoản 5 Điều 8 Nghị định 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, hộ kinh doanh được xem là thương nhân được kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu và do đó là tổ chức thuộc đối tượng áp dụng Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg khi nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng. Hồ sơ nhập khẩu quy định tại khoản 1 Điều 7, khoản 1 Điều 8 Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg và thủ tục nhập khẩu thực hiện tại cơ quan hải quan.

- Tuy nhiên, khoản 3 Điều 4 Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg quy định: *“Chỉ cho phép nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất của doanh nghiệp tại Việt Nam.”*

2. Về phạm vi điều chỉnh của Quy định nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng:

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg thì phạm vi điều chỉnh của của Quyết định là máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng có mã hàng hóa (mã HS) thuộc Chương 84 và Chương 85 quy định tại Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

- Máy gặt đập liên hợp có mã hàng hóa (mã HS) là 8432.10.00 và Máy cày - mã hàng hóa (mã HS) 8433.51.00 đều thuộc Chương 84 quy định tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; không thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BNNPTNT ngày 29/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển

Ban KH JH

7/8

22.7.19

nông thôn. Do đó, các mặt hàng nêu trên thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg.

Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo đề Hộ kinh doanh Lê Bích Phượng biết. Trường hợp Hộ kinh doanh Lê Bích Phượng phát sinh vướng mắc về thủ tục hải quan nhập khẩu thì đề nghị liên hệ với cơ quan Hải quan để được giải quyết theo thẩm quyền./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- VCCI;
- Tổng cục Hải quan (để phối hợp);
- Thứ trưởng Trần Văn Tùng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ ĐTG.

14/3 2019 0400  
TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH  
VÀ GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ



Nguyễn Nam Hải

Số: 14793/SHTT-TTKN  
V/v trả lời kiến nghị của Công ty  
cổ phần Hải Dương gas

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2019


CÔNG VĂN ĐẾN  
Số: 9094

Kính gửi: Công ty cổ phần Hải Dương gas  
Thôn Lai Khê, xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương (ĐT: 098271 6858)

-Bam KHTH

Cục Sở hữu trí tuệ nhận được Công văn số 5951/VPCP-DMDN ngày 05/7/2019 của Văn phòng Chính phủ chuyên kiến nghị của Công ty cổ phần Hải Dương gas đề nghị xem xét lại quyết định của Cục Sở hữu trí tuệ gây thiệt hại cho Quý Công ty (Cục không nhận được bản sao văn bản của Quý Công ty gửi kèm).  
Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

1. Ngày 24/6/2019, Cục Sở hữu trí tuệ nhận được Đơn số KN4-2019-00235 của Quý Công ty khiếu nại Quyết định số 2140/QĐ-SHTT ngày 04/5/2019 hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (GCN ĐKNH) số 274603 bảo hộ

nhãn hiệu  (DAI HAI PETROL, hình) đối với các sản phẩm “Các nhiên liệu dùng để đốt: khí khô, khí thấp áp, khí hóa lỏng (gas)” thuộc nhóm 04, “Bình ga; bồn chứa ga bằng kim loại” thuộc nhóm 06, nộp đơn ngày 04/3/2015, cấp ngày 09/01/2017 cho Quý Công ty căn cứ quy định tại điểm k khoản 2 Điều 74, Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ với lý do: Nhãn hiệu nêu trên có phần tạo khả năng phân biệt là “DAI HAI” tương tự/trùng với phần tên riêng tạo khả năng phân biệt trong tên thương mại “Công ty TNHH Dầu khí Đài Hải” và tên giao dịch bằng tiếng Anh “DAI HAI PETROL CORPORATION LIMITED” đã sử dụng từ trước của Công ty TNHH Dầu khí Đài Hải, địa chỉ: 55 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Việc sử dụng nhãn hiệu trên có thể gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng về nguồn gốc hàng hóa, dịch vụ, do đó nhãn hiệu không đáp ứng các điều kiện bảo hộ.

Cục Sở hữu trí tuệ đã có Công văn số 12925/SHTT-TTKN ngày 11/7/2019 thông báo thụ lý đơn khiếu nại đến Quý Công ty và đề nghị Công ty TNHH Dầu khí Đài Hải (bên đề nghị hủy bỏ) có ý kiến đối với đơn khiếu nại trên trong thời hạn 01 tháng. Cục Sở hữu trí tuệ sẽ giải quyết đơn khiếu nại trên theo quy định của pháp luật sau khi các bên liên quan có ý kiến.

2. Liên quan đến vụ việc trên, ngoài đề nghị hủy bỏ hiệu lực GCN ĐKNH số 274603, trước đó Công ty TNHH Dầu khí Đài Hải còn đề nghị hủy bỏ hiệu lực GCN ĐKNH số 239620 bảo hộ nhãn hiệu “DAI HAI PETROL GAS, hình” đối với các sản phẩm “Các nhiên liệu dùng để đốt: khí khô, khí thấp áp, khí hóa lỏng (ga) thuộc nhóm 04, “Bình ga; bồn chứa ga bằng kim loại” thuộc nhóm 06, nộp đơn ngày 17/7/2013, cấp ngày 30/01/2015 cho Quý Công ty với các lý do tương tự như đề nghị hủy bỏ hiệu lực GCN ĐKNH số 274603.

Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành các Quyết định số 374/QĐ-SHTT ngày 02/02/2016 về việc giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực GCN ĐKNH, Quyết định số 3629/QĐ/SHTT ngày 01/9/2016 về việc giải quyết khiếu nại, Quyết định số 2111/QĐ-SHTT ngày 29/6/2017 về việc giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực GCN

ĐKNH, Quyết định số 2141/QĐ/SHTT ngày 04/5/2019 về việc giải quyết khiếu nại liên quan đến GCN ĐKNH số 239620 bảo hộ nhãn hiệu “DAI HAI PETROL GAS, hình” (bản sao các văn bản gửi kèm).

Việc ban hành các Quyết định trên của Cục Sở hữu trí tuệ là dựa trên cơ sở xem xét các ý kiến, tài liệu do các bên liên quan cung cấp trong quá trình giải quyết đề nghị hủy bỏ, trong đó có tài liệu về việc sử dụng tên thương mại “Công ty TNHH Dầu khí Đài Hải”. Các tài liệu đó chưa có trong quá trình Cục Sở hữu trí tuệ thẩm định để cấp các GCN ĐKNH số 274603 và 239620. Do đó, việc hủy bỏ hiệu lực các GCN ĐKNH số 274603 và 239620 theo các Quyết định nêu trên không phải vì lý do có sai sót trong việc Cục Sở hữu trí tuệ thẩm định để cấp các văn bằng bảo hộ trên.

Trân trọng././

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Thứ trưởng Phạm Công Tạc (để báo cáo);
- Lưu: VT, TTKN (3).



